

Bản án số: 77/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 21 - 12 - 2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Tuyết Sương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Mỹ An

Ông Nguyễn Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh - Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Nguyễn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 279/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 63/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà Phan Ngọc Thiên H - sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Xuân Đ, xã Diên X, huyện D, Khánh Hòa

Bà H có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Minh V - sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Xuân Đ, xã Diên X, huyện Diên K, Khánh Hòa

Ông V có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phan Ngọc Thiên H trình bày:**

Bà và ông Nguyễn Minh V chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Đ, huyện Khánh V, tỉnh Khánh Hòa vào năm 2002. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Về sau cuộc sống chung vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, hay cãi nhau. nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do ông V sống vô tâm, không có trách nhiệm với vợ con, đam mê cờ bạc, cá độ banh bóng; nhậu nhẹt say xỉn và bạo lực gia đình, đập phá đồ, chửi bới xúc phạm bà. Năm 2018, bà đã nộp đơn xin ly hôn với ông V nhưng vì thương các con nên bà đã rút đơn, cho ông V cơ hội thay đổi bản thân. Tuy nhiên từ sau khi rút đơn tới nay, ông V không có gì thay đổi, cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, khi say xỉn ông V chửi bới đánh đập cả bà và các con. Hiện nay, mặc dù vợ chồng bà

vẫn còn sống chung trong nhà nhưng cuộc sống quá áp lực, hôn nhân không hạnh phúc, bà cảm thấy luôn căng thẳng về tinh thần. Bà xác định không còn tình cảm với ông V, yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông V.

Về con chung: Bà và ông V có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Lệ M, sinh ngày 16/6/2004 và Nguyễn Ngọc Thiên V, sinh ngày 17/3/2009. Cháu M đã trưởng thành khỏe mạnh nên bà không có yêu cầu gì. Cháu V đang sinh sống cùng với vợ chồng bà; trước đây, bà có nguyện vọng nuôi cháu V và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung, tuy nhiên tại phiên tòa, bà đồng ý giao cháu V cho ông V nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà H xác định giữa bà và ông V không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà H xác định giữa bà và ông V không có nợ chung.

*- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Minh V trình bày:*

Về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn ông thống nhất như lời trình bày của vợ là bà H. Tuy nhiên, bà H xin ly hôn với ông thì ông không đồng ý vì lý do xin ly hôn của bà H theo ông là không thỏa đáng. Ông thừa nhận có nợ nần nhưng ông tự trả, ông không bắt bà H phải trả nợ cho ông. Công việc của ông là làm nghề lái xe nên phần lớn thời gian ông ở ngoài đường, khi về nhà thỉnh thoảng ông nhậu với bạn bè, do bà H nói năng nặng lời nên ông không kiềm chế được bản thân mới xảy ra cãi nhau nhưng đó cũng chỉ là chuyện bình thường; ông vẫn là lao động chính để chăm lo cho gia đình nên việc bà H cho rằng ông không quan tâm đến gia đình là không đúng.

Về con chung: Ông và bà H có 02 con chung Nguyễn Ngọc Lệ M, sinh ngày 16/6/2004 và Nguyễn Ngọc Thiên V, sinh ngày 17/3/2009; cháu M trưởng thành, khỏe mạnh nên ông không có yêu cầu gì, ông có nguyện vọng nuôi cháu V, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Ông V xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông V xác định không có nợ chung với bà H.

*- Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Phan Ngọc Thiên H được ly hôn với ông Nguyễn Minh V. Con chung Nguyễn Ngọc Lệ M đã trưởng thành, khỏe mạnh, không ai có yêu cầu gì nên đề nghị hội đồng xét xử không xét. Giao con chung Nguyễn Ngọc Thiên V, sinh ngày 17/3/2009 cho bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; bà H không yêu cầu ông Vương cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Về án phí: Bà Phan Ngọc Thiên H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Ngọc Thiên H và ông Nguyễn Minh V tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Đ, huyện Khánh V, tỉnh Khánh Hòa và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 64/2002 ngày 20/12/2002, đây là hôn nhân hợp pháp.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời gian chung sống, giữa nguyên đơn và bị đơn đã xảy ra mâu thuẫn kéo dài. Qua lời trình bày của nguyên đơn và bị đơn cho thấy cuộc sống vợ chồng không còn hòa hợp, không có tiếng nói chung; không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Bà H xác định đã cho ông V cơ hội thay đổi bản thân nhiều lần nhưng ông V không có gì thay đổi, đến nay bà không còn tình cảm yêu thương gì đối với ông V, không thể hàn gắn để xây dựng hạnh phúc gia đình nên bà nhất quyết xin ly hôn với ông V. Ông Vương xác định vợ chồng có mâu thuẫn nhưng đó là chuyện bình thường nên ông không đồng ý ly hôn với bà H. Xét lời khai của nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa, cho thấy vợ chồng bà H, ông V mặc dù còn chung sống với nhau nhưng cả hai không quan tâm đến nhau, tình cảm không còn, quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông V rạn nứt trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Phan Ngọc Thiên H đối với ông Nguyễn Minh V là có cơ sở để chấp nhận.

[2] Về con chung: Bà Phan Ngọc Thiên H và ông Nguyễn Minh V có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Lê M, sinh ngày 16/6/2004 và Nguyễn Ngọc Thiên V, sinh ngày 17/3/2009. Cả bà H và ông V đều xác nhận con chung Nguyễn Ngọc Lê M đã trưởng thành, khỏe mạnh, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Bà H và ông V thỏa thuận, đồng ý giao cháu Nguyễn Ngọc Thiên V cho ông V nuôi dưỡng, không cấp dưỡng nuôi con chung. Xét sự thỏa thuận giữa hai bên không trái đạo đức, pháp luật nên giao cháu Văn cho ông V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Ông V không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với bà H.

[3] Về tài sản chung: Bà H và ông V xác định không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Bà H và ông V xác định không có nợ chung nên không xét.

[5] Về án phí: Bà H phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà Phan Ngọc Thiên H được ly hôn với ông Nguyễn Minh V.

2. Về con chung: Con chung là Nguyễn Ngọc Lê M, sinh ngày 16/6/2004 đã trưởng thành, khỏe mạnh.

Giao con chung Nguyễn Ngọc Thiên V, sinh ngày 17/3/2009 cho ông Nguyễn Minh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với bà Phan Ngọc Thiên H. Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, bà H, ông V đều có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Bà Phan Ngọc Thiên H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm mà bà H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/000..47 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh nên bà H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục THA dân sự huyện Diên Khánh;
- UBND xã Khánh Đông, huyện Khánh Vĩnh  
(Nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ án.

**Trần Thị Tuyết Sương**